TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 350/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Phan Thành K (Phan Thanh K), sinh năm 1982. Địa chỉ: K, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1972. Địa chỉ: K, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Thành K và chị Nguyễn Thị Ngọc T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Thành K và chị Nguyễn Thị Ngọc T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Nguyễn Như Y sinh ngày 18/11/2008. Anh Phan Thành K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Y mỗi tháng bằng ½ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tính theo thời điểm cho đến khi cháu Y tròn 18 tuổi (hiện nay ½ tháng lương cơ sở là 745.000đ). Thời gian bắt đầu thực hiện tháng 06/2020.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh K nộp toàn bộ là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh K đã nộp theo biên lai thu số 0016123 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên anh K đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Tám